

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 16 /2015/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 06 tháng 7 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế quản lý nhà nước
về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Quyết định số 79/2010/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 34/2011/TTLT/BTTTT-BNG ngày 24/11/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông – Bộ Ngoại giao hướng dẫn việc phối hợp thi hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại ban hành kèm theo Quyết định số 79/2010/QĐ-TTg;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 482/TTr-STTTT ngày 01/7/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Đỗ Ngọc An

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

QUY CHẾ

Quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 16 /2015/QĐ-UBND, ngày 06 /7/2015
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc và nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu; quy định trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố *(sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị)* trong việc quản lý nhà nước và phối hợp, triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia quản lý và thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

3. Các nội dung không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo quy định chung của pháp luật hiện hành về quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.

Điều 2. Hoạt động thông tin đối ngoại

1. Thông tin đối ngoại là thông tin quảng bá hình ảnh quốc gia, đất nước, con người, lịch sử, văn hoá dân tộc Việt Nam và của tỉnh Lai Châu; thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của tỉnh Lai Châu ra thế giới và thông tin về thế giới vào tỉnh Lai Châu.

2. Hoạt động thông tin đối ngoại là hoạt động đưa thông tin đến với tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài và phối hợp đưa thông tin quốc tế đến với Nhân dân trong tỉnh.

3. Nội dung hoạt động thông tin đối ngoại:

a) Thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của tỉnh Lai Châu; những thành tựu phát triển kinh tế, văn hóa, xã

hội của tỉnh; thông tin về tình hình quốc tế, quan hệ đối ngoại của tỉnh Lai Châu và phối hợp đưa thông tin trong nước, thông tin quốc tế đến với Nhân dân trong tỉnh.

b) Giới thiệu, quảng bá hình ảnh đất nước con người, lịch sử, văn hóa, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh Lai Châu.

c) Phản bác các thông tin sai, tuyên truyền xuyên tạc, chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của Nhân dân Việt Nam, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc và gây ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh Lai Châu.

d) Các loại hình hoạt động thông tin đối ngoại khác theo quy định.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý hoạt động thông tin đối ngoại

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu thống nhất quản lý nhà nước đối với các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh; có sự phân công và phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Trung ương, địa phương, các sở, ban, ngành, đoàn thể trong công tác thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật và Quyết định số 05/2013/QĐ-UBND ngày 08/4/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu nhằm góp phần thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, tất cả các cấp, các ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại; các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm quản lý và tổ chức thực hiện công tác thông tin đối ngoại trong phạm vi quản lý của mình.

3. Công tác thông tin đối ngoại được triển khai chủ động, toàn diện, thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm theo từng giai đoạn; kết hợp chặt chẽ thông tin đối ngoại với thông tin đối nội; giữa thông tin đối ngoại với các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hoá, quốc phòng, an ninh; giữa ngoại giao Nhà nước với đối ngoại của Đảng, đối ngoại Nhân dân nhằm mở rộng hợp tác quốc tế trên tinh thần cùng có lợi, bảo đảm lợi ích quốc gia và lợi ích của tỉnh Lai Châu.

Chương II

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 4. Nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin đối ngoại và tổ chức thực hiện các văn bản đã ban hành theo thẩm quyền được pháp luật quy định.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện Quy hoạch, kế hoạch, chương trình về thông tin đối ngoại.

3. Tổ chức bộ máy, xây dựng cơ chế, chính sách đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại ở trong và ngoài tỉnh; xây dựng, trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật nhằm nâng cao năng lực hoạt động thông tin đối ngoại.

4. Tổ chức và quản lý công tác nghiên cứu về thông tin đối ngoại; đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

5. Chỉ đạo, hướng dẫn nội dung thông tin cho các cơ quan báo chí và các cơ quan thông tin tuyên truyền khác trên địa bàn tỉnh; cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế theo quy định pháp luật.

6. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quản lý nhà nước về hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

7. Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

Điều 5. Cơ quan quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

3. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật và quy định tại Quy chế này.

Chương III**TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI****Điều 6. Trách nhiệm Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Quy chế này; hàng năm thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình, kết quả thực hiện công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

a) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin đối ngoại và tổ chức thực hiện các văn bản Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành theo thẩm quyền.

b) Xây dựng và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại và văn bản hướng dẫn thực hiện công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.

c) Hằng năm, xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai công tác thông tin đối ngoại của tỉnh. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện kế hoạch công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh của các cơ quan, đơn vị.

d) Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn nội dung thông tin đối ngoại cho các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ trương cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế; phối hợp với các đơn vị có liên quan theo dõi, nghiên cứu dư luận báo chí có nội dung thông tin tác động tiêu cực đến sự phát triển của tỉnh, chủ động trong việc đính chính, phản bác lại các thông tin xuyên tạc, sai sự thật.

3. Làm đầu mối, phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện kế hoạch thông tin đối ngoại của cơ quan, đơn vị; sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; tổng hợp kinh phí thông tin đối ngoại hàng năm.

4. Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và trình độ ngoại ngữ cho các cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động thông tin đối ngoại và người phát ngôn.

5. Đề xuất UBND tỉnh xét thi đua, khen thưởng, kỷ luật trong việc triển khai thực hiện công tác thông tin đối ngoại của các cơ quan, đơn vị

Điều 7. Trách nhiệm Sở Ngoại vụ

1. Chủ trì triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh Lai Châu ở nước ngoài. Theo dõi nghiên cứu, tổng hợp dư luận báo chí nước ngoài có liên quan đến tình hình của tỉnh phục vụ thông tin đối ngoại; thông tin về các hoạt động của người Việt Nam ở nước ngoài.

2. Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức các cuộc họp báo quốc tế của lãnh đạo tỉnh ở trong nước và ở nước ngoài; chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh cho phóng viên nước ngoài.

3. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan trong việc quản lý, hướng dẫn các đoàn báo chí nước ngoài, đoàn đại biểu nước ngoài đến tác nghiệp, hoạt động trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

4. Phối hợp với các cơ quan liên quan cung cấp thông tin về kinh tế đối ngoại, văn hóa đối ngoại và thông tin về các lĩnh vực khác cho người nước ngoài.

Điều 8. Trách nhiệm Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành có liên quan rà soát, thống kê cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại của các sở, ban, ngành; đề xuất phương án bố trí, sắp xếp cán bộ thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại của tỉnh cho các cơ quan, đơn vị.

Điều 9. Trách nhiệm Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại thông qua hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao và du lịch để quảng bá hình ảnh của tỉnh và đất nước, thu hút phát triển du lịch và hợp tác đầu tư nước ngoài vào tỉnh Lai Châu.

Điều 10. Trách nhiệm Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp thông tin liên quan về chính sách khuyến khích đầu tư của tỉnh để thu hút các nguồn vốn, các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài vào đầu tư phát triển trong tỉnh; xây dựng kế hoạch xuất bản sách, tài liệu giới thiệu tiềm năng và cơ hội đầu tư của Lai Châu và danh mục các dự án gọi vốn đầu tư vào tỉnh Lai Châu.

Điều 11. Trách nhiệm Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại thông qua hội chợ, triển lãm, xúc tiến thương mại trong và ngoài nước; giới thiệu, quảng bá các thành tựu, tiềm năng, thế mạnh, sản phẩm hàng hóa của địa phương, xây dựng các dự án thu hút đầu tư nước ngoài thuộc lĩnh vực ngành; tổ chức các cuộc triển lãm, hội chợ thương mại (*mời các nước trong khu vực tham gia*), đồng thời tham gia các cuộc hội chợ thương mại của các nước trong khu vực, thông qua đó để giới thiệu quảng bá các sản phẩm, tiềm năng, thế mạnh và các thương hiệu của các doanh nghiệp trong tỉnh đến với các nước khác.

Điều 12. Trách nhiệm Sở Tài chính

1. Thẩm định dự toán ngân sách hàng năm cho các hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Bảo đảm kinh phí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm để đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng định mức kinh phí cho các hoạt động thông tin đối ngoại tại địa phương. Đôn đốc các đơn vị sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đúng theo chế độ quy định hiện hành.

Điều 13. Trách nhiệm Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn và theo dõi việc chấp hành chế độ bảo vệ bí mật Nhà nước và bảo mật chuyên ngành trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Theo dõi, tổng hợp diễn biến thông tin đối ngoại để đề xuất chủ trương, biện pháp phản bác các thông tin sai, xuyên tạc, chống phá chính quyền địa phương và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

3. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ quản lý các đoàn báo chí nước ngoài vào hoạt động trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 14. Trách nhiệm Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan thực hiện tốt công tác thông tin, truyền thông và thông tin đối ngoại khu vực biên giới của tỉnh Lai Châu.

Điều 15. Trách nhiệm sở, ban, ngành khác và UBND các huyện, thành phố

1. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại trong phạm vi mình quản lý.
2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan cung cấp thông tin cho báo chí trong và ngoài nước về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực và địa bàn quản lý theo quy định.
3. Xây dựng chương trình và kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và dự toán kinh phí hàng năm của đơn vị gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, xây dựng thành kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh.
4. Bố trí cán bộ thực hiện công tác thông tin đối ngoại của các đơn vị gửi về Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi và tổng hợp.
5. Thực hiện chế độ bảo mật theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Trách nhiệm Báo Lai Châu, Đài Phát thanh - Truyền hình Lai Châu

1. Mở chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tăng cường thông tin quảng bá về hình ảnh đất và người Lai Châu; truyền thống lịch sử, các giá trị văn hóa; những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh ra thế giới và thông tin về thế giới vào tỉnh.
2. Thông tin thường xuyên về tình hình, diễn biến của công tác quản lý bảo vệ đường biên, mốc giới trên địa bàn tỉnh.

Điều 17. Chế độ báo cáo

Các cơ quan, đơn vị sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*Qua Sở Thông tin và Truyền thông*) trước ngày 15/6 và 10/12 hàng năm, hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu để tổng hợp báo cáo các Bộ, ngành có liên quan.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Thanh tra, kiểm tra

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 19. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động thông tin đối ngoại được khen thưởng theo quy định của pháp luật; phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân vi phạm Quy chế này và các quy định khác của pháp luật về hoạt động thông tin đối ngoại thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Điều khoản thi hành

1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn, triển khai thực hiện Quy chế này, thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện với các cơ quan có thẩm quyền.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Đỗ Ngọc An